TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1073/2023/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 05 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 960/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Ông Phan Thanh Ng, sinh năm 1994; Địa chỉ: A5/155 ấp 1 xã T, huyện B, Thành phố H.

Bị đơn: Bà Đinh Thị Ngọc T, sinh năm 1996; Địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh T; Địa chỉ nơi cư trú: A5/155 ấp 1 xã T, huyện B, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phan Thanh Ng và bà Đinh Thị Ngọc T đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Ông Phan Thanh Ng và bà Đinh Thị Ngọc Tr đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2017 đăng ký ngày 05/01/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, Thành phố H không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Ông Phan Thanh Ng và bà Đinh Thị Ngọc T xác định có 01 con chung là trẻ Phan Nhựt Minh K (Giới tính nam, sinh ngày 16/10/2017).

Ông Ng và bà T thỏa thuận sau khi ly hôn giao trẻ Phan Nhựt Minh K (Giới tính nam, sinh ngày 16/10/2017) cho bà T chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà T không yêu cầu ông Ng cấp dưỡng nuôi con. Do đó, Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Ông Ng có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con cái khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Ông Ng và bà Tr cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Về nợ chung: Ông Ng và bà Tr cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Ông Ng tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2023/0020696 ngày 06/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. Ông Ng còn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Châu